Sổ tay hướng dẫn sinh hoạt cho người nước ngoài tại Thành phố Hitachi

(Tiếng Việt)

Hội đồng Giao lưu quốc tế Hitachi

Mục lục

1. Chào mừng đến với Thành phố Hitachi ····· 1

2. Đối với trường hợp này thì phải làm sao? Q&A ····· 3

3. Bắt đầu cuộc sống tại Thành phố Hitachi ····· 5

(1) Lời nhắn từ tiền bối người nước ngoài! ····· 5

(2) Hãy cùng học tiếng Nhật nào! ····· 7

(3) Xe đạp ····· 8

(4) Phương tiện giao thông công cộng ····· 11

(5) Điện thoại khẩn cấp trong trường hợp đau ốm đột ngột, tai nạn giao thông, hỏa hoạn, tội phạm ····· 16

(6) Động đất - sóng thần ····· 17

(7) Văn hóa và phong tục tập quán tại Nhật Bản ····· 19

(8) Khi bị bệnh hay bị thương ····· 29

(9) Danh mục cơ quan y tế (trực thuộc Hiệp hội Y tế Thành phố Hitachi) ····· 31

4. Mang thai - Sinh nở - Chăm sóc trẻ ····· 43

(1) Khi mang thai ····· 43

(2) Khi sinh con ····· 46

(3) Nuôi con ····· 47

5. Giáo dục ····· 51

(1) Trường học tại Nhật ····· 51

(2) Nhà trẻ ····· 52

(3) Trường mẫu giáo ····· 53

(4) Trường Tiểu học – Trung học cơ sở ····· 54

6. Thủ tục hành chính ····· 56

7. Danh mục các cơ sở liên quan ····· 58
(1) Cửa sổ tư vấn bằng tiếng nước ngoài ····· 58
(2) Cửa sổ tư vấn bằng tiếng Nhật ····· 63
(3) Cửa sổ các đoàn thể giao lưu quốc tế ····· 64
(4) Cục Quản lý Xuất – Nhập cảnh ····· 65
(5) Các trang web về thông tin cuộc sống ····· 66

《Tham khảo》
Ủy ban Thành phố Hitachi ····· 69
Trung tâm giao lưu ····· 70

*** Chú ý**

1. Sách hướng dẫn này được biên soạn dựa trên dữ liệu xác nhận được vào cuối tháng 3 năm 2023. Vui lòng lưu ý rằng sau đó cũng có thể có trường hợp chế độ mới được ban hành hay chế độ hiện hành bị thay đổi.
2. Khi liên lạc đến ủy ban thành phố hay các cơ sở, xin hãy gọi điện thoại cùng người biết tiếng Nhật.
3. Nếu có bất kì câu hỏi nào liên quan đến quyển sách này, xin vui lòng liên hệ vào số bên dưới.

Hội đồng Giao lưu Quốc tế Hitachi
(Văn phòng: Ban Văn hóa - Quốc tế Phòng Môi trường Đời sống Thành phố Hitachi)
〒317-8601 Sukegawa-cho 1-1-1, Thành phố Hitachi
SĐT: 0294 (22) 3111 (Nội tuyến 535) / FAX 0294 (24) 5301
Email: kokubun@city.hitachi.lg.jp

1　Chào mừng đến với thành phố Hitachi!

Bạn có thể tận hưởng núi và biển của thành phố Hitachi. Ngắm hoa anh đào vào mùa xuân, tắm biển vào mùa hè, ngắm lá đỏ vào mùa thu, trải nghiệm trình diễn ánh sáng vào mùa đông.

Cuốn sách này chứa những thông tin hữu ích giúp bạn tận hưởng cuộc sống tại thành phố Hitachi.

【Lễ hội hoa anh đào tại Hitachi】

Thành phố Hitachi nổi tiếng về hoa anh đào. Rất nhiều du khách đến
thăm Hitachi để ngắm hoa vào mỗi dịp tháng 4 hằng năm.

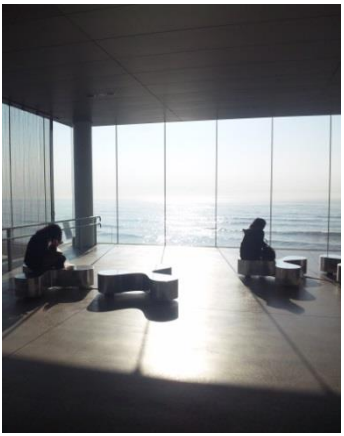

【Sân ga Hitachi】

Bạn có thể nhìn thấy biển từ ga Hitachi.

【Biển ở thành phố Hitachi】

Có 6 bãi biển ở thành phố Hitachi. Bạn có thể đến chơi tùy vào thời gian và địa điểm.

【Trung tâm cộng đồng Hitachi】

Bạn có thể đến thăm bảo tàng khoa học tại trung tâm cộng đồng Hitachi.

【Sở thú Kamine tại thành phố Hitachi】

Bạn có thể nhìn thấy nhiều loại động vật tại đây.

2 Q&A: Tôi nên làm gì trong trường hợp này?

Q1 Tôi muốn học tiếng Nhật! ⇒ Đến trang 6

Có một trường dạy tiếng Nhật và bốn lớp học tình nguyện dạy tiếng Nhật.

Số điện thoại của các lớp tiếng Nhật được viết ở trang 6. Hãy thử liên hệ với họ!

Q2 Tôi muốn kết bạn với người Nhật và người từ nhiều nước khác nhau! ⇒ Đến trang 6, 7

Bạn có thể kết bạn với giáo viên Nhật cũng như các bạn học sinh từ nhiều nước khác tại các lớp tiếng Nhật. Hãy cùng nhau học tiếng Nhật nhé.

Ngoài ra, lớp học tiếng Nhật cũng thường xuyên tổ chức các sự kiện thú vị khác nhau.

Q3 Tôi cần đi bệnh viện! ⇒ Đến trang 29 – 42

Thông tin liên quan đến cách thăm bác sĩ cũng như thông tin về bệnh viện được viết ở trang 29 - 42.

Trong trường hợp khẩn cấp, hãy gọi cho xe cứu thương thông qua số 119.

Dịch vụ xe cứu thương là miễn phí.

Đối với cách để gọi điện, hãy tham khảo trang 16.

Q4 Tôi muốn đi tàu điện, xe buýt hoặc taxi! ⇒ Đến trang 11 – 15

Cách sử dụng tàu điện, xe buýt hoặc taxi được viết từ trang 11 – 15.

Q5 Tôi gặp phải tai nạn giao thông, nên làm gì? ⇒ Đến trang 16

Kể cả trong trường hợp không bị thương, hãy gọi điện báo cảnh sát qua số 110. Về cách để gọi điện, hãy tham khao trang 16.

Q6 Tôi muốn biết cách vứt rác ⇒ Đến trang 19 – 27

Chúng tôi có quy tắc rõ ràng liên quan đến vứt rác. Hãy đảm bảo tuân thủ đúng luật.

Q7 Tôi muốn được tư vấn bằng tiếng mẹ đẻ! ⇒ Đến trang 58 – 62

Bạn có thể được tư vấn bằng Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt và nhiều tiếng khác. Tham khảo số điện thoại tư vấn được viết ở trang 58 - 62.

Q8 Tôi muốn được chơi đùa thoải mái với con của tôi! ⇒ Đến trang 50, 70, 71

Các bé có thể vui chơi tự do tại các công viên, trung tâm thiếu nhi cũng như các trung tâm giao lưu.

Q9 Tôi nên làm gì khi có động đất lớn? ⇒ Đến trang 17, 18

Đầu tiên hãy trốn xuống dưới các đồ nội thất để bảo vệ đầu của bạn. Những việc cần làm được viết ở trang 17 và 18.

Q10 Tôi muốn biết về thành phố Hitachi ⇒ Đến trang 67

Sử dụng ứng dụng "Catalog Pocket" (カタログポケット), bạn có thể đọc các thông tin về cuộc sống tại thành phố trong "Bản tin thành phố" bằng ngôn ngữ bạn muốn. Hãy tải ngay ứng dụng này.

3 Bắt đầu cuộc sống tại thành phố Hitachi.

(1) Lời nhắn từ những tiền bối người nước ngoài!

Việc học tiếng Nhật rất quan trọng. Để có thể sử dụng tốt tiếng Nhật, hãy thường xuyên ghé đến các lớp học tiếng Nhật!

Nếu gặp phải khó khăn gì, hãy đến tòa thị chính để được tư vấn. Chúng tôi sẽ lắng nghe tất cả mọi rắc rối của bạn.

Hãy kết bạn với những người từ chung quốc gia với bạn. Bạn có thể nói chuyện dùng tiếng mẹ đẻ cũng như học được nhiều điều từ họ.

Hãy cùng tìm hiểu văn hóa và thói quen sống của người Nhật.
Tuân thủ các quy tắc của Nhật Bản và tận hưởng cuộc sống tại Nhật.

Hãy tham gia vào các sự kiện khác nhau. Biết đâu có thể kết bạn được với người Nhật.
Nếu bạn có thể kết bạn với người Nhật, bạn có thể cải thiện tiếng Nhật cũng như có thể xin lời khuyên.

Hãy xem và yêu nơi bạn sống như quê hương tại Nhật Bản của mình. Khi thân với hàng xóm, bạn sẽ có thể sống thoải mái và an toàn mỗi ngày.

Nhật Bản là một đất nước có nhiều thiên tai. Hãy cố gắng tham gia càng nhiều cuộc diễn tập phòng chống thiên tai càng tốt.

(2) Hãy học tiếng Nhật!

◆Trường tiếng Nhật Hitachi Sakura

Bạn sẽ được dạy tiếng Nhật bởi các giáo viên, nhắm đến mục tiêu vượt qua kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT) cũng như kì thi tuyển sinh đại học Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (EJU). Tiết học có tính phí.

Địa chỉ	Kashima-cho 1-7-6
Giờ học/ Học phí	Vui lòng xác nhận qua trang chủ
Thông tin liên hệ	Trường tiếng Nhật Hitachi Sakura 0294-22-1201
Trang chủ	https://www.hitachi-sakura.com/ ※Có thể xem bằng tiếng Anh, tiếng Việt,…

◆Lớp học tình nguyện dạy tiếng Nhật

Bạn sẽ được dạy tiếng Nhật bởi các tình nguyện viên. Ai cũng có thể tham gia học. Hãy liên hệ cho chúng tôi cùng với một người biết tiếng Nhật.

●Lớp học tiếng Nhật Sakura

	Lớp học thứ Năm	**Lớp học thứ Bảy**
Giờ học	Thứ Năm: từ 10:00 đến 11:30	Thứ Bảy: từ 10:00 đến 11:30
Địa chỉ	Trung tâm giáo dục Địa chỉ: Kamine-cho 1-6-11	Trung tâm phụ nữ Địa chỉ: Ayukawa-cho 1-1-10
Học phí	2,000 yên (6 tháng) + Tiền sách giáo khoa	
Thông tin liên hệ	Imura Kenji SĐT 090-4422-6816	Katsuki Yukiko SĐT 0294-35-3475

●**Lớp học tiếng Nhật Anzu**

	Lớp học thứ Ba	Lớp học thứ Sáu
Giờ học	Thứ Ba: từ 19:00 đến 20:50	Thứ Sáu: từ 14:00 đến 16:00
Địa chỉ	Trung tâm phụ nữ Địa chỉ: Ayukawa-cho 1-1-10	Trung tâm giáo dục Địa chỉ: Kamine-cho 1-6-11
Học phí	300 yên (1 tháng) + Tiền sách giáo khoa	
Thông tin liên hệ	Hira Yasuo SĐT 090-4619-4109	Tanaka Susumu SĐT 090-7933-5964

●**Lớp học tiếng Nhật "Phòng học tiếng Nhật"**

	Lớp học thứ Năm	Lớp học thứ Bảy
Giờ học	Thứ Năm: từ 18:00 đến 20:00	Thứ Bảy: từ 10:00 đến 12:00
Địa chỉ	Trung tâm giao lưu Juou Địa chỉ: Juou-cho Tomobe 129-2	Trung tâm học tập suốt đời Kita Ken Địa chỉ: Juou-cho Tomobe 2581
Học phí	1,000 yên (2 tháng) + Tiền sách giáo khoa	
Thông tin liên hệ	Endo Aiko SĐT 090-6834-1119	

Giáo viên sẽ dạy cho bạn tiếng Nhật một cách chậm rãi và cẩn thận.

◆**Ngoài ra còn có các sự kiện thú vị khác trong lớp học tiếng Nhật.**

"Lớp học Cắm hoa Ikebana":
Cùng nhau tìm hiểu về văn hóa truyền thống Nhật Bản ikebana.

(3) Xe đạp

Xe Nhật chạy bên làn trái. Xe đạp cũng vậy. Tuân thủ các quy tắc và sử dụng xe đạp của bạn một cách an toàn.

Chạy cùng chiều với xe ô

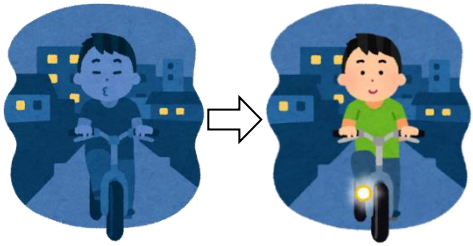

Sử dụng đèn vào ban đêm

< Những điều không nên làm >

Uống rượu bia

Sử dụng điện thoại

Tăng tốc quá nhanh

Sử dụng dù

Đeo tai nghe

Chở người

Nơi bạn có thể tư vấn liên quan đến xe đạp:

Có thể mua xe đạp tại các cửa hàng chuyên về xe đạp cũng như các tiệm tạp hóa đồ gia dụng. Ngoài ra còn có các cửa hàng bán xe đạp đã qua sử dụng.

※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

Khi cần mua hoặc sửa chữa một chiếc xe đạp

Tên cửa hàng	Địa chỉ	Số điện thoại
Cửa hàng xe đạp Imai	Ayukawa-cho 6-4-22	0294-33-0468
Động cơ xe đạp Kawasaki	Oonuma-cho 1-16-1	0294-34-1880
Trung tâm xe đạp Kugaya	Higashikanesawa-cho 5-1-21	0294-34-0170
Doanh nghiệp xe đạp Asahi	Mizuki-cho 1-11-21	0294-52-3436
Công ty Miyata	Taga-cho 5-7-17	0294-33-0512
Công ty xe đạp Sei	Sukegawa-cho 1-17-14	0294-37-5712
Động cơ xe đạp Watabe	Miyata-cho 4-3-14	0294-21-3558
Động cơ Kawakami	Hidaka-cho 1-5-33	0294-42-4541
Sekiyama	Jounan-cho 1-7-12	0294-21-1895
Doanh nghiệp xe đạp Shibata	Juou-cho Tomobehigashi 3-9-1	0294-43-5219
Cycle Auto Shimizu	Kuji-cho 6-8-1	0294-53-2424

<Hợp tác với: Hiệp hội Thương nghiệp Xe đạp và Xe 2 bánh tỉnh Ibaraki>

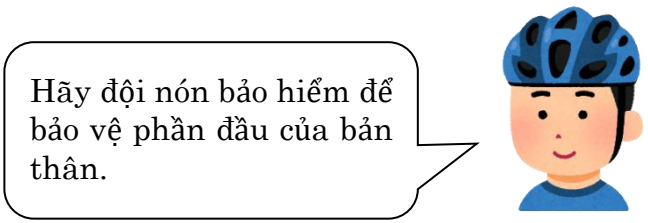

◆Bằng lái xe hơi/xe máy:

Khi lái xe hơi hoặc xe máy tại Nhật, bạn cần có bằng lái.
Hãy đảm bảo luôn mang theo bằng lái khi tham gia giao thông.

Bằng lái xe

＊Bạn có thể đổi bằng lái xe của nước mình sang bằng lái xe của Nhật Bản

Về những giấy tờ và thủ tục cần thiết, hãy liên hệ với Trung tâm cấp giấy phép lái xe thuộc Sở cảnh sát tỉnh Ibaraki. Thông tin cũng được đăng trên trang web của Sở cảnh sát.

※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

Các địa điểm có thể làm thủ tục

Tên	Trung tâm cấp giấy phép lái xe Sở cảnh sát tỉnh Ibaraki
Địa chỉ	Ibaraki-machi Nagaoka 3783-3
SĐT	029-293-881
Trang chủ	Trang chủ Sở cảnh sát （Tiếng Nhật） https://www.pref.ibaraki.jp/kenkei/index.html （Ngoại ngữ） https://www.pref.ibaraki.jp/kenkei/foreign/index.html
Thời gian	Từ 8:30 đến 16:30（Từ thứ Hai đến thứ Sáu） ※Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, cũng như các ngày lễ
Cách đi	Từ trạm xe buýt số 3 của cổng phía Bắc ga Mito, bắt xe buýt đến trung tâm cấp giấy phép lái xe. Xuống xe khi nghe thông báo đã đến "Trung tâm giấy phép lái xe".

(4) Phương tiện giao thông công cộng

◆Tàu điện (Tuyến JR Joban)

Thành phố Kitachi có các ga sau: ga Oomika, ga Hitachi-Taga, ga Hitachi, ga Ogitsu, ga Juou.
Tàu điện có 2 loại: tàu thường và tàu tốc hành.

Tuyến lên: Các tuyến tàu đi về phía Mito/Tokyo
Tuyến xuống: Các tuyến tàu đi về phía Takahagi và Iwaki

Bạn có thể tham khảo cách mua vé và cách đi tàu trên trang web của JR Higashi-nihon.

Trang chủ	Trang chủ JR Higashi-nihon https://www.jreast.co.jp/ Trang chủ JR Higashi-nihon (ngoại ngữ) https://www.jreast.co.jp/multi/en/index.html (Bao gồm: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Thái, tiếng Pháp, tiếng Indonesia, tiếng Đức, tiếng Tây Ban Nha)
Thông tin liên hệ	Cổng tư vấn của JR Higashi-nihon ※ Tiếng Nhật: 050-2016-1600 (từ 6:00 đến 24:00) ※ Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn: 050-2016-1603 (từ 10:00 đến 18:00)

◆Xe buýt

Bạn có thể tham khảo cách đi xe buýt và cách thanh toán tiền trên trang web.

Trang chủ	Trang chủ: http://www.ibako.co.jp/ Cách lên xe buýt và cách thanh toán tiền http://www.ibako.co.jp/regular/howto/
Thông tin liên hệ	Phòng Giao thông tỉnh Ibaraki 029-251-2335 (Từ 8:30 đến 18:10、từ thứ Hai đến thứ Sáu) ※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

●Xe buýt cao tốc (Xe chạy đường dài)

Thông tin về cách đặt vé, cách mua vé và cách sử dụng xe buýt có thể được tìm thấy trên trang web.

※ Một số xe cần phải đặt chỗ trước.
※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

Tuyến đường chính	Trạm buýt trong thành phố	Trang chủ Thông tin liên hệ
Từ Hitachi Đến Ga Tokyo	Lối ra trung tâm ga Hitachi, Jounan-cho 1, Narusawa、 Suwaomotehara, ga Hitachi-tagae, Hanayama, khu phức hợp nhà ở Kanabata, Ishinasaka, Shintanakouchi	http://www.ibako.co.jp/highway/takahagi-tokyo/ ＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Kamine 0294-21-5245 (10:00 - 18:00) ＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Hitachi-minami 0294-52-4029 (10:00 - 18:00) ＊ Cổng đặt vé buýt JR Kanto 0570-048905 (10:00 - 18:00)

●Xe buýt sân bay

Tuyến đường chính	Trạm buýt trong thành phố	Trang chủ Thông tin liên hệ
Từ Hitachi Đến sân bay Ibaraki	Shintanakouchi	http://www.ibako.co.jp/airport/ibaraki/
		＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Oota 0294-72-2191（8:30 - 18:00）
Từ Hitachi Đến sân bay Narita	Lối ra trung tâm ga Hitachi hoặc Shintanakouchi	http://www.ibako.co.jp/airport/narita/
		＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Katsuta 029-272-7311（8:30 -18:00） ＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Kamine 0294-21-5245（9:00 - 19:00） ＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Hitachi-minami 0294-52-4029（9:00 - 19:00） ＊Phòng giao thông tỉnh Chiba – chi nhánh Narita 0476-22-0783
Từ Hitachi Đến sân bay Haneda		http://www.ibako.co.jp/airport/haneda/
		＊Phòng giao thông tỉnh Ibaraki – chi nhánh Kamine 0294-21-5245（9:00 - 19:00）

◆**Taxi**

Tiền xe phụ thuộc vào thời gian và quãng đường đi.
Giá xe tăng vào ban đêm.
Bạn không cần tiền boa.

Có 3 cách để sử dụng taxi:

① Lên xe ở những bến taxi (ở ga, bệnh viện, khách sạn,…)

② Giơ tay kêu taxi đang chạy dừng lại. Bạn có thể lên xe nếu biển báo trên xe ghi "**xe trống**".

③ Gọi điện cho công ty taxi để gọi xe.
Số điện thoại các hãng taxi có thể được tìm thấy trên trang web.

Trang chủ	Trang chủ Hiệp hội Xe cho thuê và taxi tỉnh Ibaraki http://www.ibaraki-hire-taxi.org/ Số điện thoại các hãng taxi tại thành phố Hitachi http://www.ibaraki-hire-taxi.org/list/area_kenhoku/hitachi/

(5) Điện thoại khẩn cấp trong trường hợp đau ốm đột ngột, tai nạn giao thông, hỏa hoạn, tội phạm

◆ **Cách gọi điện**

Nội dung	SĐT	Ví dụ
Bệnh đột ngột, bị thương nặng	Phòng cháy chữa cháy, cấp cứu 119	Kyubyo/Ookega desu. (Tôi bị bệnh đột ngột/Tôi bị thương nặng.) Kyukyusha o onegaishimasu. (Tôi cần xe cấp cứu.)
Hỏa hoạn		Kaji desu.○○ga moeteimasu. (Có hỏa hoạn. ○○ đang cháy) Shobosha o onegaishimasu. (Tôi cần xe cứu hỏa)
Tai nạn giao thông	Cảnh sát 110	Kotsujiko desu. (Có tai nạn giao thông.) Kuruma o butsukemashita. (Tôi va với một xe hơi khác.)
Phạm tội, Mất đồ,…		Dorobo/Suri desu. (Có ăn trộm/móc túi.) Kenka desu. (Có cãi nhau/đánh nhau.) Passport/Saifu o nakushimashita. (Tôi mất hộ chiếu/ví.)

※ Vui lòng nói cho chúng tôi biết nơi cần giúp đỡ hoặc nơi xảy ra tai nạn, tên, địa chỉ và số điện thoại của bạn.

※ Dịch vụ xe cứu thương là miễn phí.

Hãy nói to rõ cho chúng tôi biết.

Nếu bạn cảm thấy khó khăn trong việc giao tiếp một mình, hãy gọi to những người xung quanh và nhờ người ở gần giúp đỡ.

(6) Động đất, sóng thần

Nhật Bản là quốc gia có nhiều động đất. Vì thế, khi có động đất, hãy bình tĩnh để ứng phó và hành động.

◆ Khi xảy ra động đất

・Trốn dưới bàn để bảo vệ cơ thể.
Cố gắng trốn dưới các vật to và bền nhằm bảo vệ phần đầu của bản thân.

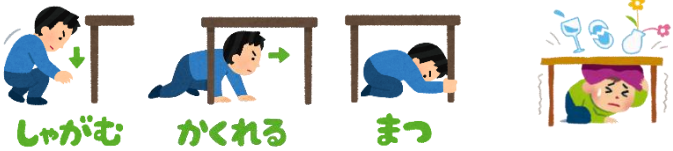

・Tắt tất cả các thiết bị tạo lửa. Mở hết cửa và cửa sổ để tạo lối thoát trong trường hợp khẩn cấp.

・Không sử dụng thang máy.

・Nếu đang ở ngoài, tránh xa các bức tường. Nếu thấy có nguy cơ sụp đổ, nhanh chóng chạy xa ra.

・Nếu thấy nguy hiểm khi ở trong nhà / tòa nhà, hãy trốn đến những nơi an toàn gần khu vực (các khu tị nạn) khi động đất đã ngừng. Hãy tìm hiểu trước về các trường học cũng như trung tâm cộng đồng trong khu vực.

・Khi tị nạn, hãy di chuyển cùng với những người sống trong khu vực.

・Khi có thiên tai, hãy xác nhận thông qua truyền thông và bình tĩnh để ứng phó.

◆ Khi có sóng thần

Sau khi xảy ra động đất, sóng thần cũng có thể xuất hiện.
Kể cả sóng thần nhỏ cũng có thể nguy hiểm.
Vì thế, khi xảy ra động đất, đừng đi đến các khu vực gần biển, bờ hồ... mà hãy đến những khu vực cao.

Hãy chuẩn bị cho thiên tai

① Tìm hiểu trước về các khu tị nạn

Các trường học/công viên sẽ trở thành các khu vực tị nạn.
Hãy tìm hiểu trước về các khu tị nạn gần nhà mình.

② Tìm hiểu về bản đồ thiên tai.

③ Chuẩn bị trước cho tị nạn

Nên chuẩn bị trước các vật dụng cần thiết khi xảy ra thiên tai.
Chuẩn bị trước thức ăn/thức uống hộp, đài radio có đèn pin, thuốc men và quần áo.
Cho sẵn vào một ba lô để có thể mang đi bất cứ khi nào cần.

Biển báo khu vực tị nạn

(7) Văn hóa và phong tục tập quán tại Nhật Bản

Tại đây chúng tôi giới thiệu về các văn hóa và phong tục tập quán có ích khi sống tại Nhật.

◆ Cách vứt rác

Tại thành phố Hitachi, rác được phân thành 6 loại: rác cháy được, rác không cháy, rác cỡ lớn, rác thải độc hại, rác tái chế, thiết bị điện gia dụng đi tái chế được.
Tùy vào khu vực sống, ngày vứt rác của từng loại rác sẽ khác nhau.
Hãy vứt rác đúng theo lịch vứt rác của khu vực.
Lịch vứt rác được đăng tại tòa thị chính và các chi nhánh, cũng như tại các trung tâm cộng đồng.
Ngoài ra, lịch vứt rác cũng được đăng trên trang web chính thức của thành phố Hitachi và app “Hitachi Navi”.

Trang chủ	Trang chủ chính thức của thành phố: Lịch vứt rác https://www.city.hitachi.lg.jp/shimin/007/002/002/index.html “Hitachi Navi” ⇒ Tham khảo trang 67.

※ Túi vứt rác của thành phố Hitachi (dùng khi vứt rác trong thành phố), vé xử lý rác cháy được, vé xử lý rác cỡ lớn,… có thể mua được tại các siêu thị và cửa hàng đồ gia dụng.

Rác cháy được 1 tuần 2 lần

Sử dụng túi vứt rác của thành phố Hitachi (túi xanh dương). Vứt trước 8:30 sáng tại nơi thu thập rác trong khu vực.

Rác hữu cơ
(Đã làm khô)

Cỏ/lá khô

Vật từ da

Giấy vụn

Tã giấy
(Đã rửa sạch)

Vật từ nhựa/nylong

Nhánh cây

Rác không cháy được 1 tuần 1 lần

Sử dụng túi vứt rác của thành phố Hitachi (túi xanh lá). Vứt trước 8:30 sáng tại nơi thu thập rác không cháy trong khu vực (chung khu vực với khu vực thu thập thiết bị gia dụng tái chế được).

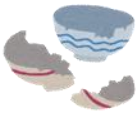
Chén/bát

Cốc / ly thủy tinh

Gốm sứ/chậu hoa

Bình hoa

Rác cỡ lớn

Cách vứt rác sẽ tùy vào kích thước của rác.

Cỡ đại Tổng chiều dài, chiều rộng, chiều cao trên từ 3m trở lên
Ví dụ: tủ đồ, sofa, …

Cỡ trung Tổng chiều dài, chiều rộng, chiều cao dưới 3m
Ví dụ: xe đạp, bàn cỡ nhỏ, …

Nếu rác thuộc loại cỡ đại hoặc cỡ trung, hãy gọi điện đến trung tâm thu nhận rác kích thước lớn.

Nhân viên thu rác sẽ trực tiếp đến từng hộ gia đình để thu gom rác. Tuy nhiên, cần phải đăng ký trước

Trang chủ	Trung tâm thu nhận rác kích thước lớn 0294-21-5326 ※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

Vui lòng mua vé xử lý rác cỡ lớn và dán chúng lên rác cần vứt. Dán hai vé lên rác cỡ đại và một vé lên rác cỡ trung.

Cỡ tiểu Các đồ gia dụng loại nhỏ thì cho vào túi xử lý rác màu hồng

Sử dụng túi vứt rác của thành phố Hitachi (túi màu hồng). Vứt tại nơi thu thập rác cỡ lớn trong khu vực (chung khu vực với khu vực thu thập thiết bị gia dụng tái chế được).

Dù

Bình nước

Điện thoại

Ấm đun

Máy sấy tóc

きけん Rác thải độc hại 1 tuần 1 lần

Sử dụng túi trong suốt có thể nhìn thấy bên trong được. Vứt tại nơi thu thập rác thải độc hại trong khu vực (chung với khu vực thu thập thiết bị gia dụng tái chế được).

Đèn huỳnh quang | Pin khô | Sạc dự phòng | Nhiệt kế thủy ngân

Rác tái chế 1 tuần 1 lần

Vứt trước 8:30 sáng tại nơi thu thập rác tái chế. Hãy vứt rác tuân thủ đúng theo luật.

Lon/Chai nhựa/Chai thủy tinh

Rửa sạch

Tháo nhãn

Vo nát chai

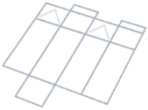
Cắt ra và phơi khô

Vo nát

Tạp chí, báo, thùng carton, vải

Phân loại, chất chồng lên nhau rồi buộc chặt lại như hình vẽ.

Thiết bị điện gia dụng tái chế được

Tivi

Máy lạnh

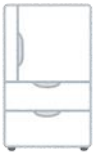
Tủ lạnh

Máy giặt

※Những thiết bị điện này không thể vứt tại trung tâm thu nhận rác.

Các thiết bị thường dùng tại nhà và sử dụng điện được gọi là thiết bị điện gia dụng.

Khi vứt các thiết bị điện gia dụng, bạn phải đóng một phần phí tái sử dụng.

・Trong trường hợp bạn vứt thiết bị điện gia dụng cũ để mua cái mới:
Cửa hàng bạn mua thiết bị điện gia dụng mới sẽ nhận đồ cũ của bạn.
※ Có những trường hợp phải đóng thêm phí dịch vụ. Hãy xác nhận lại với tiệm.

・Khi muốn vứt thiết bị điện gia dụng:
Cửa hàng nơi bạn mua thiết bị đó sẽ thu nhận lại.
※ Có những trường hợp phải đóng thêm phí dịch vụ. Hãy xác nhận lại với tiệm.

Ngoài ra, trong trường hợp không thể vứt rác như đã nêu trên, hãy vứt rác theo những cách dưới đây:

Cách 1: Tự vận chuyển rác đến nơi thu nhận quy

① Bạn cần phải mua vé tái chế thiết bị điện gia dụng nên hãy lên trang web để xác nhận giá:

Trang chủ	Tổ chức phi lợi nhuận - Hiệp hội thiết bị điện gia dụng https://www.aeha-kadenrecycle.com/select/

② Mua vé tái chế thiết bị điện gia dụng thông qua bưu điện

③ Vận chuyển rác đến nơi thu nhận quy định

Nơi thu nhận	Giao thông vận tải Seino　Chi nhánh Hitachi
Địa chỉ	Kanda-cho 1371-1
SĐT	0294-54-0111
Thời gian	Từ 9:00 đến12:00, từ 13:00 đến 17:00 ※　Nghỉ vào Chủ Nhật và các ngày lễ Có thể nghỉ những ngày khác những ngày nêu trên nên hãy kiểm tra lịch làm việc trên trang web.
Trang chủ	Tổ chức phi lợi nhuận - Hiệp hội Thiết bị điện gia dụng ※Có thể kiểm tra lịch làm việc tại trang web này. https://www.e-map.ne.jp/p/rkcsymap/

Cách 2: Nhờ công ty thu gom vận chuyển có giấy phép trong thành phố đến lấy

※ Ngoài phí tái chế, có thể sẽ bị tính thêm phí dịch vụ.

① Hãy liên hệ với các công ty

Các công ty sẽ chốt giá và thời điểm đến lấy thiết bị điện gia dụng.

※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

Tên công ty	Địa chỉ	SĐT
Cửa hàng Umino	Higashitaga-cho 1-2-17	0294-33-1302
Công nghiệp Hidaka	Motomiya-cho 3-25-8	0294-21-0410
Nikkan	Namekawahon-cho 5-14-4	0294-22-6348
Tổ chức Matsubara	Kokubu-cho 1-8-8	0294-33-0820
Dịch vụ Internet Yamasa Eco	Kawajiri-cho 6-51-35	0294-43-7998
Công nghiệp Fuji	Kuji-cho 3-47-4	0294-52-2020

② Thanh toán khi nhân viên công ty đến thu gom rác.

Ngoài ra, các hướng dẫn chi tiết về cách xử lý rác cũng được viết trong “Cẩm nang xử lý rác thải thành phố Hitachi”. Thông qua ứng dụng “Catalog Pocket”, bạn có thể đọc cẩm nang bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của mình.

Về ứng dụng “Catalog Pocket” ⇒ Tham khảo trang 67

Trang chủ	Trang chủ chính thức của thành phố “Cẩm nang xử lý rác thải thành phố Hitachi” https://www.city.hitachi.lg.jp/shimin/007/002/001/p050290.html

◆ Cơ sở thu hồi

Thu gom hộp giấy, chai nhựa, chai thủy tinh, thiết bị điện gia dụng nhỏ và dầu ăn đã qua sử dụng từ các hộ gia đình.

Cơ sở thu hồi	Hộp giấy	Chai nhựa	Chai thủy tinh	Thiết bị điện gia dụng nhỏ	Dầu ăn đã qua sử dụng
Chi nhánh Juou			○	○	
Chi nhánh Toyoura				○	
Chi nhánh Hidaka				○	
Tòa thị chính Hitachi	○	○	○	○	
Chi nhánh Taga	○	○	○	○	
Chi nhánh phía nam	○	○	○	○	
Thư viện phía nam				○	
Trung tâm cộng đồng Juou	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Toyoura	○	○			○
Trung tâm cộng đồng Hidaka	○	○			○
Trung tâm cộng đồng Tajiri					
Trung tâm cộng đồng Namekawa					

Cơ sở thu hồi	Hộp giấy	Chai nhựa	Chai thủy tinh	Thiết bị điện gia dụng nhỏ	Dầu ăn đã qua sử dụng
Trung tâm cộng đồng Miyata	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Nakazato	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Nakamachi	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Nakakouji					○
Trung tâm cộng đồng Sukegawa	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Oose	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Narusawa	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Yunago	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Suwa	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Ookubo					○
Trung tâm cộng đồng Kawarago	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Hanayama	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Oonuma	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Kanesawa	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Mizuki	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Oomika	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Kuji	○	○		○	○
Trung tâm cộng đồng Kujigawa-Hitachiminami	○	○		○	○

Tham khảo trang 69 – 71 để biết thêm về địa chỉ.
Ngoài ra, những nơi như siêu thị cũng nhận thu hồi.

【Thông tin liên hệ】
Trung tâm vệ sinh Hitachi　SĐT 0294-24-5353
Phòng Xúc tiến Tái chế Tài nguyên Thành phố Hitachi
SĐT 0294-22-3111
※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

◆ Văn hóa chung cư

Chung cư Nhật Bản đôi khi có tường và trần mỏng. Vì vậy hạn chế tạo ra tiếng động lớn vì những người xung quanh sẽ nghe thấy.

Đặc biệt chú ý không tạo ra tiếng to trong khoảng thời gian từ đêm khuya đến sáng sớm. Hãy chung tay để mọi người trong cùng khu chung cư có thể sống thoải mái.

◆ Tại lễ khai giảng của con

Khi dự lễ khai giảng cùng con (khi con nhập học hoặc đến trường mẫu giáo), mọi người thường mặc những quần áo lịch sự như áo vest.

Vì vậy, hãy hạn chế mặc những quần áo bình dân như quần jeans và áo thun đến những dịp này.

◆ Đúng giờ

Người Nhật rất nghiêm khắc về thời gian. Các phương tiện giao thông như tàu điện luôn chạy đúng giờ.

Hãy cố gắng đến đúng giờ khi hẹn gặp ai đó. Trong trường hợp đến trễ, hãy nhớ báo trước cho đối phương.

◆ Xếp hàng đàng hoàng và giữ trật tự

Hãy xếp hàng đợi thứ tự khi đi vệ sinh hay tính tiền. Khi đã có hàng xếp sẵn, hãy đến cuối hàng để đợi chứ không chen vào giữa.

(8) Khi bị bệnh hay bị thương

◆ Hãy tìm kiếm những bệnh viện gia đình!

Khi bị bệnh, bạn không nên tìm đến các bệnh viện lớn ngay từ đầu, mà hãy đến các bệnh viện ở gần nhà.

Chúng tôi gọi những "bệnh viện gia đình" là bệnh viện mà bạn lúc nào cũng có thể đến và trao đổi về những vấn đề liên quan đến cơ thể hay sức khỏe của bản thân.

Khi bị bệnh hay bị thương, bạn sẽ thấy an tâm hơn nếu có những "bệnh viện gia đình" để đến trao đổi như vậy.

※Bệnh viện đa khoa Hitachi là một bệnh viện lớn tiếp nhận những trường hợp khám và điều trị cần chuyên môn cao. Vì thế, cần có giấy giới thiệu từ bệnh viện gia đình để có thể khám và chữa ở đây.
Nếu không có giấy giới thiệu thì phải đóng thêm phí. Vì vậy, hãy đến các bệnh viện gia đình khám trước khi đi đến Bệnh viện Đa khoa Hitachi.

◆ Các khám bệnh tại bệnh viện

※Trước khi đi đến bệnh viện, hãy xác nhận kĩ thời gian tiếp nhận của bệnh viện, bệnh viện có tiếp nhận khám bệnh không, loại chấn thương, ...
Khi đi đến bệnh viện, hãy đi cùng với người biết tiếng Nhật.

① Trình thẻ bảo hiểm (hoặc thẻ đăng ký bệnh nhân) cho tiếp tân của bệnh viện

② Đợi theo thứ tự, nếu tên được gọi thì đi vào phòng khám.

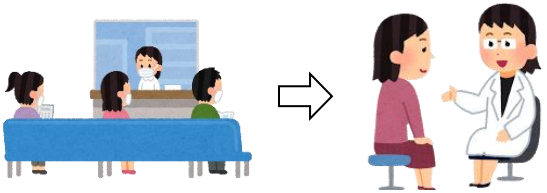

③ Trả tiền và nhận đơn kê thuốc ở quầy thu ngân

※Đơn kê thuốc liệt kê thông tin thuốc được kê bởi bác sĩ bệnh viện.

④ Đem đơn kê thuốc đến tiệm thuốc được chỉ định trên đơn. Trả tiền khi nhận thuốc ở tiệm thuốc.

Bạn cần miêu tả bệnh và chấn thương của bạn cho bác sĩ. Vì vậy hãy mang theo từ điển.

◆ Hãy mang theo sổ tay thuốc!

Hãy mang sổ tay thuốc của bạn theo khi đi đến bệnh viện.
Trong sổ tay thuốc có ghi thông tin thuốc bạn đang hoặc đã dùng.
Bạn có thể nhận sổ tay thuốc tại các tiệm thuốc.
Khi có sổ tay, dù bạn có đi đến bệnh viện khác bệnh viện thường đi, các bạn sĩ vẫn sẽ biết được thông tin thuốc bạn đang dùng.
Ngoài ra, nó cũng tránh được trường hợp nhận nhận một lượng lớn thuốc giống nhau.

＊Các loại bệnh, vết thương cần khám (mục lục các loại bệnh)

・Nội khoa: Đau bụng, bị cảm...

・Ngoại khoa: Bị chấn thương, phẫu thuật...

・Khoa tim mạch: Bệnh tim, bệnh mạch máu...

・Khoa hô hấp: Bệnh liên quan đến phổi, cổ họng...

・Khoa nhi: Khi trẻ em bị mắc bệnh...

・Sản phụ khoa: Khi mang thai, sinh sản, các bệnh phụ nữ...

・Khoa da liễu: Bệnh da liễu...

・Khoa tiết niệu: Các bệnh liên quan đến thận, bàng quang...

・Khoa mắt: Bệnh mắt...

・Khoa tai mũi họng: Bệnh liên quan đến tai, mũi, họng,...

・Nha khoa: Các bệnh liên quan đến răng như sâu răng...

(9) Danh mục cơ quan y tế (trực thuộc Hiệp hội Y tế Thành phố Hitachi)

※ Bạn có thể yêu cầu thông dịch viên trên điện thoại thông qua Trung tâm Thông tin Y tế Quốc tế AMDA (không tính phí phiên dịch, tính phí cước điện thoại) ⇒ Tham khảo trang 61

※ Bạn có thể xác nhận địa chỉ các bệnh viện trên bản đồ trên trang chủ của Hiệp hội Y tế Thành phố Hitachi .

Trang chủ	Trang chủ Hiệp hội Y tế Thành phố Hitachi – Hướng dẫn về các cơ quan y tế (Theo quận) http://hitachi-med.news.coocan.jp/

◆ **Khu vực Juou**

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Bệnh viện Juou	Nội khoa Khoa nhi Khoa da liễu	Tiếng Anh	Juou-cho Tomobe 1584-1	39-3266
Phòng khám Fukushima	Nội khoa Khoa tim mạch Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh	Juou-cho Tomobehigashi 2-5-5	39-6800
Phòng khám nhi Takahashi	Khoa nhi	Tiếng Anh	Juou-cho Tomobehigashi 3-8-14	39-2000

◆ **Khu vực phía bắc**

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Bệnh viện Nagai Hitachi-no-mori	Nội khoa Khoa tâm lý nội Khoa tâm thàna Khoa phục hồi chức năng Khoa tim mạch Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa da liễu Khoa hô hấp Khoa dị ứng Khoa tiêu hóa Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh	Ogitsu-cho 966	44-8800
Phòng khám nội khoa Yamagata	Nội khoa		Kawajiri-cho 1-35-7	44-8700
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Kawajiri	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa phục hồi chức năng		Kawajiri-cho 3-19-13	33-7819
Phòng khám ngoại khoa tiêu hóa Sasaki	Nội khoa Ngoại khoa	Tiếng Anh	Orikasa-cho 564-2	43-0333

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Bệnh viện Tajiri-gaoka	Nội khoa Khoa thần kinh nội Khoa nội người cao tuổi Khoa tiêu hóa Khoa tim mạch Khoa thận Khoa X quang Nha khoa Nha khoa nhi	Tiếng Anh	Tajiri-cho 3-24-1	43-2323
Phòng khám Hitachi-kita	Nội khoa Ngoại khoa Khoa thần kinh ngoại	Tiếng Anh	Kawajiri-cho 5-29-15	43-6555
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Kawai	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa phục hồi chức năng		Hidaka-cho 1-27-8	33-5576
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Kuriyama	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Nội khoa Khoa da liễu Khoa phục hồi chức năng	Tiếng Anh	Hidaka-cho 3-8-3	42-8100
Phòng khám Hitachi-sakura	Nội khoa Ngoại khoa Khoa thần kinh ngoại	Tiếng Anh	Tajiri-cho 4-49-15	43-2000
Gulcopier Hitachi	Nội khoa Khoa tiết niệu	Tiếng Anh	Higashi-namekawa-cho 1-38-10	27-7211
Phòng khám Kamome-hitachi	Khoa thận	Tiếng Anh	Higashi-namekawa-cho 1-3186	25-1531
Phòng khám Naitou	Khoa thần kinh ngoại Ngoại khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh	Higashi-namekawa-cho 2-23-3	23-5111

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Phòng khám Hitachi-no-mori	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Nội khoa Khoa tâm lý nội	Tiếng Anh	Higashi-namekawa-cho 5-12-1	32-7700

◆ **Khu vực Hitachi**

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Bệnh viện kỷ niệm Nikkou	Nội khoa Khoa hô hấp Khoa tim mạch Khoa thận Khoa tiêu hóa Khoa tiểu đường	Tiếng Anh	Miyata-cho 1-4-1	24-1212
Bệnh viện Shimazaki	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa phục hồi chức năng	Tiếng Anh	Oose-cho 3-23-1	36-7070
Bệnh viện đa khoa Hitachi	Cần giới thiệu từ bác sĩ bệnh viện gia đình	Tiếng Anh, Tiếng Bắc Kinh, Tiếng Tagalog, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Đức	Jounan-cho 2-1-1	23-1111
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Takayama	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Nội khoa	Tiếng Anh	Namekawa-cho 2-3-29	24-5005
Seirei Memorial Takasuzu	Khoa thần kinh ngoại		Takasuzu-cho 1-18-1	23-6060
Bệnh viện mắt Saotome	Khoa mắt		Motomiya-cho 2-7-28	22-7999
Phòng khám tai mũi họng Fukuchi	Khoa tai mũi họng		Wakaba-cho 1-18-17	21-1962
Phòng khám nội khoa Tamura	Nội khoa		Wakaba-cho 3-1-2	24-6125
Phòng khám Amagai	Khoa da liễu Khoa tiết niệu	Tiếng Anh	Wakaba-cho 3-7-13	21-6211

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Phòng khám nhi Ootsuka	Khoa nhi		Wakaba-cho 3-12-1	21-3592
Phòng khám da liễu Shibahara	Khoa da liễu	Tiếng Anh	Sukegawa-cho 1-7-9	24-2611
Phòng khám Satou	Nội khoa	Tiếng Anh	Kamine-cho 1-10-20	21-2330
Phòng khám da liễu, phẫu thuật chỉnh hình Kawabata	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa da liễu Khoa dị ứng Khoa phục hồi chức năng		Kamine-cho 4-2-6	33-5066
Phòng khám Ootashiro	Khoa tiêu hóa (nội soi) Nội khoa Khoa tuyến vú Khoa hậu môn	Tiếng Anh	Heiwa-cho 1-17-15	22-8800
Phòng khám phụ nữ Fukuchi	Sản phụ khoa		Kashima-cho 2-17-4	27-7521
Phòng khám Tachibana	Nội khoa Khoa nhi	Tiếng Anh	Saiwai-cho 1-7-7 Tầng 2 “New Clinics Hitachi”	23-0605
Phòng khám tai mũi họng Tojima	Khoa tai mũi họng	Tiếng Anh	Saiwai-cho 1-7-7 Tầng 4 “New Clinics Hitachi”	27-3387
Phòng khám Ogawa	Nội khoa Khoa tiểu đường	Tiếng Anh	Aiga-cho 5-1	21-0963
Phòng khám Ooyama	Nội khoa		Naka-Narusawa-cho 2-21-7	37-2215
Phòng khám Kamoshita	Sản phụ khoa Khoa da liễu	Tiếng Anh	Naka-Narusawa-cho 4-17-22 Tòa Maison Bonheur	28-6100
Phòng khám Nishi-Narita	Nội khoa Khoa khớp	Tiếng Anh	Nishi-Narusawa-cho 2-2-1	25-6520
Phòng khám Kawanishi	Nội khoa	Tiếng Anh	Nishi-Narusawa-cho 4-34-8	35-8148

◆ **Khu vực Taga**

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa điểm	SĐT
Trung tâm y tế Hitachi	Nội khoa Khoa thần kinh nội Khoa tiêu hóa Khoa tim mạch Khoa nhi Ngoại khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa thần kinh ngoại Khoa tiết niệu Khoa phục hồi chức năng Khoa X quang Nha khoa Nha khoa nhi Khoa phẫu thuật thẩm mĩ	Tiếng Anh	Ayukawa-cho 2-8-16	36-2551
Bệnh viện Hitachi-Umegaoka	Khoa tâm thần Khoa tâm lý nội		Ookubo-cho 2409-3	34-2103
Phòng khám da liễu Nagayama	Khoa da liễu		Ayukawa-cho 1-2-20	33-1858
Phòng khám trẻ em Koizumi	Khoa nhi	Tiếng Anh	Ayukawa-cho 3-1-21	35-8212
Phòng khám Nijima Sky	Khoa tiêu hóa (nội soi) Nội khoa Khoa gan	Tiếng Anh	Ayukawa-cho 3-1-21	33-5511
Phòng khám phúc lợi Hitachi	Nội khoa Ngoại khoa Khoa da liễu	Tiếng Anh	Ayukawa-cho 5-9-9	34-1241

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa điểm	SĐT
Phòng khám nội khoa Sase	Nội khoa Khoa nhi		Taga-cho 1-2-22	38-0077
Phòng khám Inoue	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Nội khoa	Tiếng Anh	Taga-cho 2-17-7	33-1253
Phòng khám Shinohara	Nội khoa Khoa nhi Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh, Tiếng Bắc Kinh, Tiếng Tagalog	Taga-cho 3-14-8	33-2357
Phòng khám Kawashima	Nội khoa Khoa tiêu hóa Khoa chạy thận nhân tạo	Tiếng Anh, Tiếng Bắc Kinh, Tiếng Tagalog	Sakuragawa-cho 1-1-1	35-1266
Phòng khám Chiba	Nội khoa Khoa tim mạch	Tiếng Anh	Sakuragawa-cho 2-18-1	25-6070
Phòng khám Hara	Nội khoa Ngoại khoa Khoa tuyến vú	Tiếng Anh	Sakuragawa-cho 2-25-1	28-5566
Phòng khám nội khoa gia đình Ishikawa	Khoa tiêu hóa Nội khoa Khoa nhi		Sakuragawa-cho 3-11-15	33-8600
Phòng khám mắt Inaba	Khoa mắt		Suehiro-cho 2-7-1	36-0279
Phòng khám Seo	Sản phụ khoa	Tiếng Anh	Higashi-Taga-cho 2-15-8	33-0763
Phòng khám da liễu Aoba	Khoa da liễu Khoa dị ứng	Tiếng Anh	Chikoku-cho 1-6-20	35-0011
Phòng khám mắt Hitachi	Khoa mắt	Tiếng Anh	Chikoku-cho 2-6-6	33-7439
Phòng khám Yamate	Ngoại khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình Nội khoa	Tiếng Anh	Chikoku-cho 2-13-3	33-2121

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa điểm	SĐT
Phòng khám khoa tiêu hóa Satou	Nội khoa Khoa tiêu hóa Khoa tim mạch	Tiếng Anh	Chikoku-cho 3-10-7	36-0320
Phòng khám Morikawa	Nội khoa Khoa hô hấp		Kanesawa-cho 1-6-8	36-1711
Phòng khám khớp Oasis	Nội khoa Khoa khớp		Kanesawa-cho 3-17-15	33-8255
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Teraoka	Khoa phẫu thuật chỉnh hình Nội khoa Khoa khớp		Kanesawa-cho 3-19-3	28-7766
Phòng khám mắt Kunikata	Khoa mắt	Tiếng Anh	Kanesawa-cho 3-19-13	33-9301
Phòng khám Ishikawa	Khoa tiết niệu Nội khoa	Tiếng Anh	Kanesawa-cho 4-24-16	33-7788
Phòng khám Wada	Nội khoa Ngoại khoa Khoa thần kinh ngoại	Tiếng Anh	Higashi-Kanesawa-cho 5-6-18	28-6015
Phòng khám Nemichigaoka	Nội khoa Khoa nhi		Oonuma-cho 4-9-1	25-6661
Phòng khám Midori	Khoa tâm lý nội Nội khoa Khoa thần kinh ngoại		Higashi-Oonuma-cho 3-15-5	28-8686
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Naitou	Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh	Higashi-Oonuma-cho 4-30-21	53-1833

◆ **Khu vực phía nam**

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Phòng khám khoa thần kinh ngoại Oohara	Khoa thần kinh	Tiếng Anh	Oomika-cho 1-13-18	52-4352
Bệnh viện Hitachi-Oomika	Nội khoa Khoa tiêu hóa Ngoại khoa Khoa thần kinh ngoại Khoa ruột già Khoa hậu môn Ngoại khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa phục hồi chức năng	Tiếng Anh	Oomika-cho 2-22-30	52-4455
Bệnh viện Kaishunsou	Nội khoa Khoa thần kinh Khoa tâm lý nội	Tiếng Anh, Tiếng Đức	Oomika-cho 6-17-1	52-3115
Bệnh viện Kujichinone	Nội khoa Ngoại khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình Khoa tiêu hóa Khoa nhi Khoa nội y vú Khoa phẫu thuật ngực	Tiếng Anh	Kuji-cho 4-16-10	52-2119
Bệnh viện cảng Hitachi	Nội khoa Ngoại khoa Khoa nhi Khoa tiêu hóa Khoa da liễu Khoa phục hồi chức năng	Tiếng Anh	Minato-cho 11-10	52-3576
Bệnh viện Seirei Memorial	Khoa thần kinh ngoại	Tiếng Anh	Momiya-cho 841	52-8500

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Bệnh viện Kawasaki	Khoa tiêu hóa Nội khoa Khoa hậu môn Khoa tiết niệu Ngoại khoa	Tiếng Anh	Oowada-cho 1862-2	52-1170
Phòng khám nội khoa Oomori	Nội khoa Khoa tiêu hóa(nội soi) Khoa nhi	Tiếng Anh	Oomika-cho 2-5-16	54-1361
Phòng khám ngoại khoa Shimada	Ngoại khoa Khoa da liễu Nội khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh	Oomika-cho 2-13-18	53-4888
Phòng khám da liễu Oomika	Khoa da liễu Nội khoa Khoa thần kinh ngoại		Oomika-cho 2-29-1	54-1800
Phòng khám tai mũi họng Horiuchi	Khoa tai mũi họng Khoa dị ứng	Tiếng Anh	Oomika-cho 2-29-10	52-3841
Khoa mắt San-ai	Khoa mắt	Tiếng Anh	Oomika-cho 4-4-8	54-3000
Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Imura	Nội khoa Ngoại khoa Khoa phẫu thuật chỉnh hình	Tiếng Anh	Oomika-cho 6-4-10	52-2191
Phòng khám Ibaraki Hitachi	Nội khoa Ngoại khoa	Tiếng Anh	Kuji-cho 2-6-37 Tầng 1 tòa nhà Nihei	54-3311
Phòng khám Minami-Kouya	Nội khoa Khoa nhi Khoa da liễu	Tiếng Anh	Minami-Kouya-cho 3-16-2	52-2660

Tên bệnh viện	Các khoa chính	Ngôn ngữ	Địa chỉ	SĐT
Phòng khám Nishino	Nội khoa Ngoại khoa Khoa nhi	Tiếng Anh	Tome-cho 1166-1	27-1313
Phòng khám nội khoa Ejiri	Nội khoa Khoa tim mạch	Tiếng Anh	Oowada-cho 1-1-28	54-2221

＊Khi bạn bị bệnh vào Chủ Nhật, ngày lễ hoặc vào ban đêm

Bạn có thể đến khám bệnh vào Chủ Nhật cũng như các ngày lễ quốc gia tại Phòng khám Cấp cứu vào ngày nghỉ của Thành phố Hitachi.

Cần có thẻ bảo hiểm y tế để sử dụng dịch vụ này.

Nội khoa – Khoa nhi
Địa chỉ: Thành phố Hitachi, Saiwai-cho 1-17-1, Tầng 2 tòa nhà Pi-touch
(Bên cạnh cửa hàng Ito-Yokado Hitachi trước đây)
SĐT 0294-33-5353
※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.
Thời gian làm việc: 9:00 - 11:30, 13:00 - 14:00 (Vào Chủ Nhật, các ngày lễ quốc gia, cuối năm và đầu năm)

※Bạn có thể kiểm tra Hệ thống thông tin y tế khẩn cấp của Ibaraki để biết các bệnh viện cung cấp dịch vụ điều trị phẫu thuật và điều trị ban đêm.

Trang web : http://www.qq.pref.ibaraki.jp/

※ Sổ tay y tế

Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Ibaraki đã phát hành các sổ tay y tế tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Thái, tiếng Tagalog, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hàn, tiếng Indonesia, tiếng Việt.

Trong sổ tay này có ghi những cụm từ có thể dùng khi đến khám bệnh. Nếu bạn không biết cách miêu tả bệnh hay vết thương cho bác sĩ, hãy tham khảo sổ tay này và nói chuyện với bác sĩ.

Bạn có thể download sổ tay y tế trên trang web của Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Ibaraki.

※ Cũng có thể đọc trên trang web bản dịch của 13 quốc gia khác như tiếng Ả Rập, tiếng Bangladesh, tiếng Nga,...

Trang chủ	Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Ibaraki Sổ tay y tế https://www.ia-ibaraki.or.jp/others/book/

4 Mang thai – Sinh nở - Chăm sóc trẻ

(1) Khi mang thai

◆ Sổ tay sức khỏe mẹ và bé

Sổ tay sức khoẻ mẹ và bé là sổ tay ghi chú tình trạng sức khỏe của mẹ và bé.

① Cách nhận sổ tay

Hãy nộp đơn thông báo mang thai tới trung tâm sức khỏe, phòng Công dân tại Ủy ban Thành phố Hitachi hoặc các chi nhánh của tòa thị chính khi biết mình đang mang thai.

Sổ tay sức khỏe mẹ và bé sẽ có thể nhận sau khi gửi thông báo.

② Những vật cần mang theo khi nhận sổ

Thẻ My Number, bằng lái xe, hộ chiếu...

③ Thời hạn sử dụng của sổ tay sức khỏe mẹ và bé

Có thời hạn sử dụng đến khi trẻ tốt nghiệp trung học cơ sở.

④ Những trường hợp cần sổ tay sức khỏe mẹ và bé

- Khi mẹ đi khám sức khỏe trong giai đoạn mang thai.
- Khi mẹ được tư vấn sức khỏe trong giai đoạn mang thai.
- Khi trẻ được sinh ra đi khám sức khỏe.
- Khi trẻ được sinh ra đi chích ngừa.

＊Dự án hỗ trợ sinh đẻ và chăm sóc trẻ (tiền hỗ trợ sinh đẻ)

Liên hệ tư vấn với người của tòa thị chính, sau đó làm thủ tục để có thể nhận tiền hỗ trợ.

・Đối tượng được hỗ trợ:
Người đã gửi thông báo mang thai kể từ sau ngày 1 tháng 4 năm 2022.
・Người đăng ký: Phụ nữ có thai

・Số tiền hỗ trợ: 50.000 yên mỗi sản phụ
・Cách đăng ký: Đăng ký ngay sau khi nộp thông báo mang thai.
・Vật cần mang theo khi đăng ký:
① Giấy đăng ký nhận tiền hỗ trợ
(Có thể lấy tại trung tâm sức khỏe, phòng Công dân tại Ủy ban Thành phố Hitachi hoặc các chi nhánh của tòa thị chính)
② Giấy tờ có thông tin số tài khoản ngân hàng.

※ Người đã nhận tiền hỗ trợ thai sản từ các tổ chức chính quyền địa phương (từ văn phòng tỉnh, tòa thị chính, …) thì không thể nhận khoản tiền hỗ trợ này.

※ Người đã gửi đơn thông báo mang thai trong thời gian từ ngày 1 tháng 4 năm 2022 đến ngày 28 tháng 2 năm 2023 sẽ được gửi giấy đăng ký nhận tiền hỗ trợ thông qua bưu điện.
Hãy kiểm tra và xác nhận kĩ càng những thông tin đã điền vào đơn rồi nộp. Nếu có điểm nào không rõ thì hãy hỏi Phòng Nâng cấp Sức khỏe Thành phố Hitachi (thuộc trung tâm sức khỏe).

※ Thành phố Hitachi sẽ gửi một khảo sát đến nhà khi đã mang thai được 8 tháng. Xin vui lòng điền đầy đủ. Chúng tôi sẽ tổ chức các buổi tư vấn cho những người muốn tư vấn về vấn để sinh đẻ hoặc nuôi con.

◆ Khám sức khỏe cho sản phụ

Hãy khám sức khỏe để đảm bảo sức khỏe của em bé trong bụng. Hãy khám thường xuyên đến khi em bé ra đời.

① Phiếu khám sức khỏe sản phụ

Bạn sẽ nhận phiếu khám sức khỏe sản phụ chung với sổ tay sức khỏe mẹ và bé. Nhận phiếu tại trung tâm sức khỏe, phòng công dân tại Ủy ban Thành phố Hitachi hoặc các chi nhánh của tòa thị chính.

② Những vật cần mang theo khi đi khám sức khỏe

Sổ tay sức khỏe mẹ và bé, phiếu khám sức khỏe sản phụ.

※ Khi khám sức khỏe cho sản phụ, một phần chi phí thanh toán sẽ được thành phố Hitachi hỗ trợ. Thành phố sẽ hỗ trợ khám tối đa 17 lần. Nếu phần tiền khám vượt quá mức hỗ trợ của thành phố, bạn sẽ tự trả phần tiền còn lại.

【Thông tin liên hệ】

Phòng Nâng cao Sức khỏe Thành phố Hitachi (thuộc trung tâm sức khỏe).
SĐT 0294-21-3300

Phòng Công dân thành phố Hitachi
SĐT 0294-22-3111
※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

(2) Khi sinh con

◆ Đăng ký khai sinh

Phải đăng ký khai sinh cho trẻ trong 14 ngày kể từ khi trẻ sinh ra. Giấy tờ cần thiết để đăng ký khai sinh khác nhau đối với mỗi người nên trước khi đi đăng ký hãy xác nhận với tòa thị chính.

＊ Những giấy tờ cần thiết (chỉ mang tính ví dụ)

・Giấy đăng ký khai sinh (có thể lấy tại phòng công dân, các chi nhánh cũng như ở bệnh viện)

・Giấy chứng minh sinh (nằm phía phải của giấy đăng ký khai sinh)
(giấy chứng minh sinh được điền bởi bác sĩ của bệnh viện)

※ Khi sinh em bé, hãy thông báo cho cả nước của bạn.
Vui lòng kiểm tra với đại sứ quán hoặc lãnh sự quán khi làm thủ tục.

【Thông tin liên hệ】

Phòng Công dân Thành phố Hitachi
SĐT 0294-22-3111
※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

(3) Nuôi con

◆ Thăm em bé

Y tá y tế công cộng và nữ hộ sinh sẽ đến thăm những gia đình có em bé dưới 4 tháng tuổi nhằm xác nhận sức khỏe của mẹ và bé. Bạn có thể tâm sự với người của tòa thị chính về vấn đề nuôi con hay những trăn trở của bạn. Chúng tôi sẽ liên lạc trong khoảng từ lúc trẻ sinh ra đến 2 tháng tuổi để hẹn ngày đến thăm.

＊Dự án hỗ trợ sinh đẻ và chăm sóc trẻ (tiền hỗ trợ nuôi con)

Liên hệ tư vấn với người của tòa chính, sau đó làm thủ tục xin để có thể nhận tiền hỗ trợ.

・Đối tượng được hỗ trợ:
Người đã sinh con kể từ sau ngày 1 tháng 4 năm 2022.
・Người đăng ký: Những người đang nuôi con đủ điều kiện
・Số tiền hỗ trợ: 50.000 yên mỗi em bé
・Cách đăng ký: Đăng ký khi bác sĩ đến thăm em bé.
・Vật cần có khi đăng ký:
① Giấy đăng ký nhận tiền hỗ trợ
(Giấy đăng ký sẽ được cấp bởi người của tòa thị chính khi đến thăm em bé)
② Giấy tờ có thông tin số tài khoản ngân hàng.

※ Người đã nhận tiền hỗ trợ nuôi con từ các tổ chức chính quyền địa phương (từ văn phòng tỉnh, tòa thị chính,…) thì không thể nhận khoản tiền hỗ trợ này.

※ Người đã gửi đơn thông báo mang thai trong thời gian từ ngày 1 tháng 4 năm 2022 đến ngày 28 tháng 2 năm 2023 sẽ được gửi giấy đăng ký nhận tiền hỗ trợ thông qua bưu điện.

Hãy kiểm tra và xác nhận kĩ càng những thông tin đã điền vào đơn rồi nộp. Nếu có điểm nào không rõ thì hãy hỏi Phòng Nâng cao Sức khỏe Thành phố Hitachi (thuộc Trung tâm y tế).

◆ **Tiêm chủng** (tiêm dịch phòng ngừa bệnh)

Hãy cho trẻ chích ngừa để không mắc những bệnh thường gặp.

※Thông báo cụ thể về việc tiêm chủng sẽ được gửi chung với phiếu khám sức khỏe trẻ sơ sinh trong thời gian kể từ lúc trẻ sinh đến khi trẻ 2 tháng tuổi.

◆ **Khám sức khỏe trẻ sơ sinh**

Hãy cho trẻ đi khám sức khỏe để đảm bảo trẻ sẽ khỏe mạnh phát triển.

① Phiếu khám sức khỏe cho trẻ sơ sinh 1 tháng tuổi sẽ được cấp bởi tòa thị chính khi bạn đi đăng ký khai sinh.

② Phiếu khám sức khỏe cho trẻ từ 3 tới 6 tháng tuổi cùng với phiếu khám cho trẻ từ 9 tới 11 tháng tuổi sẽ được gửi đến qua đường bưu điện.

Thông báo cụ thể về việc tiêm chủng sẽ được gửi chung với phiếu khám sức khỏe trẻ sơ sinh trong thời gian kể từ lúc trẻ sinh đến khi trẻ 2 tháng tuổi.

Vui lòng hẹn lịch với bệnh viện trước khi đi khám.

③ Những vật cần mang theo khi đi khám

Phiếu khám sức khỏe trẻ sơ sinh, sổ tay mẹ và bé

※ Khi khám sức khỏe cho trẻ sơ sinh, một phần chi phí thanh toán sẽ được thành phố Hitachi hỗ trợ. Thành phố sẽ hỗ trợ khám tối đa 3 lần.

◆ **Khám sức khỏe cho trẻ 18 tháng tuổi (1 năm 6 tháng)**

Khám sức khỏe này dành cho trẻ em từ 18 tháng tuổi tới 23 tháng tuổi. Chúng tôi thực hiện phỏng vấn y tế và đo lường thể chất, khám nội khoa và nha khoa cho trẻ cũng như tư vấn chăm sóc trẻ em cho phụ huynh.

Khi khám sức khỏe, bạn sẽ nhận được một lá thư ghi những ngày bạn có thể khám tại nhà.

◆ Khám sức khỏe cho trẻ 3 tuổi

Khám sức khỏe này dành cho trẻ em từ 3 tuổi đến dưới 4 tuổi. Chúng tôi thực hiện phỏng vấn y tế và đo lường thể chất, kiểm tra khính và thị giác, phân tích nước tiểu, khám nội khoa và nha khoa cho trẻ cũng như tư vấn chăm sóc trẻ em cho phụ huynh.

Khi khám sức khỏe, bạn sẽ nhận được một lá thư ghi những ngày bạn có thể khám tại nhà.

◆ Dự án hỗ trợ chi phí taxi cho sản phụ và trẻ sơ sinh

Các bà mẹ đang mang thai cũng như các mẹ có con dưới 1 tuổi có thể nhận hỗ trợ này.

Thành phố Hitachi sẽ hỗ trợ tối đa 30000 yên tiền taxi khi cần đi đến bệnh viện cũng như khi đi khám bệnh.

【Thông tin liên hệ】

Phòng Nâng cao Sức khỏe Thành phố Hitachi
(thuộc trung tâm sức khỏe).
SĐT 0294-21-3300
※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

◆ Hỗ trợ phụ nữ sau khi sinh

Chúng tôi sẽ hỗ trợ những việc như chuẩn bị cơm, giặt giũ, chăm sóc trẻ khi bạn sắp sinh cũng như sau khi vừa sinh em bé.

Chúng tôi cung cấp dịch vụ hỗ trợ này miễn phí

【Thông tin liên hệ】

Phòng Công dân Thành phố Hitachi
SĐT 0294-22-3111
※Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.

Hãy đến chơi cùng với các con của mình

＜Trung tâm trẻ em Sukusuku＞

Địa chỉ　Kamine-cho 1-10-1
※ Khu vui chơi ở tầng 1
SĐT　0294-23-5522
※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.
Thời gian mở cửa : Từ 8:30 đến 18:30
※ Đóng cửa vào cuối và đầu năm

Tại trung tâm trẻ em Sukusuku, bạn có thể chơi nhiều loại đồ chơi khác nhau cùng con bạn. Bạn không cần đặt lịch trước.
Ra vào miễn phí (tuy nhiên có những dịch vụ sẽ tính phí)

＜Trung tâm trẻ em＞

Địa điểm　Nishinarusawa-cho 2-4-20
SĐT　0294-36-0048
※ Vui lòng gọi điện cùng với người biết tiếng Nhật.
Thời gian mở cửa : Từ 9:00 đến 17:00
※ Đóng cửa vào cuối và đầu năm

Bạn có thể vui chơi thoải mái với con mình tại trung tâm trẻ em. Ngoài ra, bạn có thể nhận tư vấn liên quan đến các vấn đề về nuôi dạy trẻ.

5 Giáo dục

(1) Trường học của Nhật

- Tiểu học 6 năm
- Trung học cơ sở 3 năm
- Trung học phổ thông 3 năm

※ Ngoài ra còn có hình thức trung học phổ thông bán thời gian để đi làm vào ban ngày và học vào ban đêm.

- Đại học 4 năm

※ Ngoài ra còn có trường đại học ngắn hạn, trường cao đẳng kĩ thuật, trường trung cấp chuyên nghiệp v.v

Trường tiểu học và trung học cơ sở còn được gọi là trường giáo dục đặc biệt.

Tất cả trẻ em tại Nhật Bản đều phải học tiểu học và trung học cơ sở.

Trẻ em từ nước ngoài sang Nhật không bắt buộc phải đi học tiểu học và trung học cơ sở.

※ Không phải là giáo dục bắt buộc.

Mặt khác, họ cũng có thể đi học tiểu học và trung học cơ sở.

※ Năm học bắt đầu vào ngày 1 tháng 4 và kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm sau.

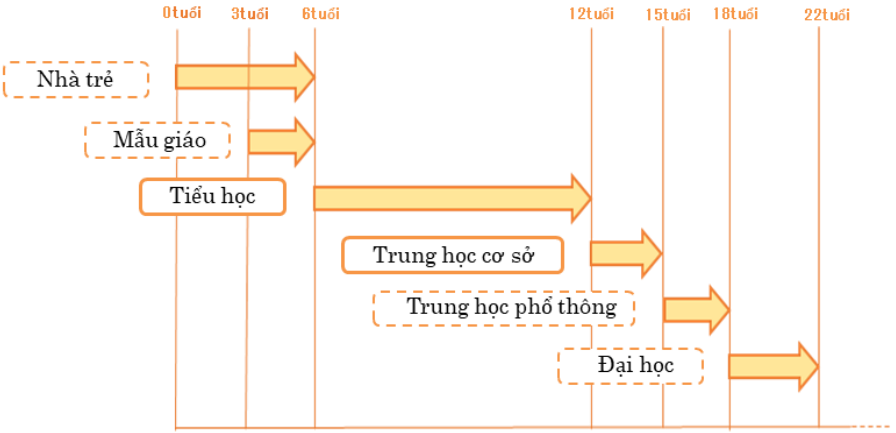

(2) Nhà trẻ

Nhà trẻ là cơ sở giữ trẻ em. Chúng tôi nhận trông trẻ em từ 0 tuổi, với các cô bảo mẫu trông trẻ thay cho bố mẹ các bé. Những người có thể trông trẻ tại nhà không được sử dụng dịch vụ này.

◆ Đăng kí vào nhà trẻ

Trong một tháng sẽ có hai ngày trẻ em có thể vào nhà trẻ.
Bạn có thể chọn ngày để bắt đầu đưa trẻ vào nhà trẻ.

① Những người muốn đưa trẻ vào nhà trẻ từ ngày 1
→ Cần đăng kí đến trước ngày 15 của tháng trước đó.

② Những người muốn đưa trẻ vào nhà trẻ từ ngày 16
→ Cần đăng kí đến trước ngày cuối cùng của tháng trước đó.

③ Những người muốn đưa trẻ vào nhà trẻ từ ngày 1 tháng 4
→ Xin vui lòng kiểm tra Bảng tin thành phố Hitachi (sách tổng hợp thông báo từ thành phố Hitachi). Thông tin về nhà trẻ sẽ được viết trong Bảng tin thành phố Hitachi vào ngày 20 tháng 10 và ngày 20 tháng 11.
Năm học của nhà trẻ bắt đầu vào ngày 1 tháng 4 và kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm sau.

◆ Khi muốn trao đổi với nhà trẻ

Nếu bạn muốn được nhà trẻ tư vấn, xin hãy đến Ủy ban thành phố Hitachi.
Bạn có thể trao đổi với phòng Cơ sở trẻ em ở tầng một Ủy ban thành phố Hitachi.
Thời gian có thể giữ trẻ sẽ khác nhau tùy vào nhà trẻ.
Không phải nhà trẻ nào cũng giống nhau nên hãy cẩn thận nhé.

【Thông tin liên lạc】
Phòng Cơ sở trẻ em Thành phố Hitachi
SĐT: 0294-22-3111
※ Xin hãy gọi cùng người biết tiếng Nhật.

(3) Mẫu giáo

Trường mẫu giáo là cơ sở giữ trẻ em. Các giáo viên sẽ chăm sóc các em cho đến khi vào tiểu học. Có hai loại trường mẫu giáo: công lập và tư lập.

1. Mẫu giáo tư lập

Nhận trông trẻ 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi.

2. Mẫu giáo công lập

Nhận trông trẻ 4 tuổi và 5 tuổi.

Trường mẫu giáo sẽ bắt đầu vào tháng 4. Những người muốn cho con mình nhập học mẫu giáo vào tháng 4 có thể bắt đầu đăng kí từ tháng 9 của năm trước. Sau đó, nếu trường vẫn còn dư suất, con bạn có thể vào mẫu giáo bất cứ lúc nào.

Cách để đăng kí và tiền học phí sẽ khác nhau tùy vào trường mẫu giáo.

Vui lòng xác nhận và đăng kí với trường mẫu giáo mà bạn muốn vào.

【Thông tin liên lạc】
Phòng Cơ sở trẻ em Thành phố Hitachi
SĐT: 0294-22-3111
※ Xin hãy gọi cùng người biết tiếng Nhật.

(4) Trường Tiểu học – Trung học

(Thủ tục nhập học trường Tiểu học)

Tháng Mười

Ủy ban Thành phố Hitachi sẽ gửi "Thông báo khám sức khỏe (※)" qua bưu điện.

※ Đây là giấy báo khám sức khỏe.

Những ai đã vào trường mẫu giáo, nhà trẻ thì sẽ được giáo viên giải thích về "Thông báo khám sức khỏe" này..

Những người không tham gia vào trường mẫu giáo, nhà trẻ, thì sẽ được gửi thông báo qua đường bưu điện đến nhà.

Tháng Mười Một

Đến khám sức khỏe tại trường Tiểu học sẽ nhập học.

※ Ngày khàm sức khỏe sẽ được viết trong giấy thông báo khám sức khỏe.

Tháng Một

Ủy ban Thành phố Hitachi sẽ gửi "Giấy thông báo nhập học (※)" qua đường bưu điện.

※ Đây là giấy thông báo sẽ đề cập đến trường Tiểu học mà bản thân sẽ nhập học.

Những người có vào trường mẫu giáo, nhà trẻ thì sẽ được giáo viên giải thích.

Những người không vào trường mẫu giáo, nhà trẻ thì sẽ được gửi "Giấy thông báo đi học" qua đường bưu điện đến nhà.

Tháng Một – Tháng Hai

Bạn sẽ đến tham gia "Buổi hướng dẫn nhập học" từ trường sẽ vào.

※ Họ sẽ giải thích về những vấn đề liên quan đến trường học. Nhất định hãy tham gia buổi đó.

Bạn sẽ được biết về những thứ cần dùng cho trường học, những gì sẽ học tại trường.

Tháng Tư

Lễ nhập học sẽ được diễn ra. Trường học cũng sẽ bắt đầu.

※ Vui lòng mang theo "Giấy thông báo nhập học" được gửi đến vào tháng Một.

Thời gian của lễ nhập học sẽ được viết trong "Giấy thông báo nhập học".

(Thủ tục nhập học trường Trung học cơ sở)

Tháng Một

Bạn sẽ nhận được "Giấy báo nhập học (※)" từ trường Tiểu học mà bạn theo học.
※ Đây là thông báo có ghi thông tin về trường Trung học cơ sở sẽ nhập học.
Nhập học Trung học cơ sở không có kiểm tra sức khỏe.

Tháng Một – Tháng Hai

Đến tham dự "Buổi hướng dẫn nhập học" tại trường Trung học mà bạn sẽ vào học.
※ Họ sẽ giải thích về các vấn đề liên quan đến trường học. Bạn hãy nhất định tham gia.
Bạn sẽ được biết về những thứ dùng tại trường, những thứ sẽ học.

Tháng Tư

Lễ nhập học sẽ được diễn ra. Trường học cũng sẽ bắt đầu.
※ Vui lòng mang theo "Giấy báo nhập học" bạn nhận được vào tháng Một.
Ngày của lễ nhập học cũng sẽ được ghi trong giấy này.

∗ Những điều cần lưu ý khi nhập học trường Tiểu học – Trung học cơ sở

・Dựa vào nơi sinh sống mà trường nhập học sẽ được quyết định.
Nếu muốn vào trường khác, xin hãy trao đổi với Ủy ban Thành hố.
・Học phí và phí sách giáo khoa là miễn phí.
Những chi phí nằm ngoài sách giáo khoa như đồng phục, phí ăn trưa sẽ do bạn chi trả.
・Nếu những thông báo cần thiết để nhập học không được gửi đến qua đường bưu điện, hoặc bạn muốn vào một trường khác, xin vui lòng liên hệ đến "Ban Trường học" của Ủy ban Thành phố Hitachi.
Chẳng hạn như khi:

- Giấy khám sức khỏe không được gửi đến nhà qua bưu điện
- Giấy thông báo nhập học không được gửi đến nhà qua bưu điện
- Bạn vừa từ nước ngoài đến thành phố Hitachi, muốn nhập học vào trường ở Hitachi
- Bạn muốn vào trường khác với trường ở gần nhà v.v

【Thông tin liên lạc】
Phòng Trường học Ủy ban Giáo dục Thành phố Hitachi
SĐT: 0294-22-3111
※Xin hãy gọi điện thoại cùng một người biết tiếng Nhật.

6 Thủ tục hành chính

Chúng tôi sẽ giới thiệu về các thủ tục chủ yếu có thể thực hiện được tại Ủy ban thành phố (tòa thị chính) cũng như các phòng ban phụ trách thủ tục đó.

Vui lòng kiểm tra trước những thứ cần chuẩn bị khi thực hiện thủ tục.

Khi liên hệ để hỏi – đáp, vui lòng gọi cùng ai đó biết tiếng Nhật.

Giấy tờ liên quan	Nội dung	Quầy phụ trách
Phát hành giấy chứng nhận lưu trú	Giấy tờ chứng minh nơi bạn đang sống	Phòng Công dân SĐT : 0294-22-3111
Thông báo chuyển đến	Đơn báo khi chuyển vào sống từ nước ngoài hoặc nơi ngoài thành phố Hitachi	
Thông báo chuyển đi	Đơn báo khi chuyển ra nước ngoài hoặc nơi ngoài thành phố Hitachi	
Thông báo chuyển chỗ ở	Thông báo khi chuyển nhà bên trong thành phố	
Thông báo kết hôn	Thông báo khi kết hôn	
Thông báo li hôn	Thông báo khi li hôn	
Thông báo tử vong	Thông báo khi qua đời ※ Vui lòng liên hệ với đại sứ quán hoặc lãnh sự quán của đất nước của người quá cố.	
Đăng kí con dấu	Thủ tục đăng kí con dấu (inkan) của bản thân. ※ Ở Nhật Bản, bạn sẽ cần con dấu đã đăng kí để thực hiện các thủ tục hợp đồng như mua xe hơi.	
Thẻ My Number	Thủ tục cấp thẻ có ghi My Number	

Giấy tờ liên quan	Nội dung	Quầy phụ trách
Giấy chứng nhận nộp thuế Giấy chứng nhận thuế (thu nhập)	Phát hành giấy chứng nhận thuế thành phố	Phòng Nộp thuế SĐT : 0294-22-3111
Thuế cư trú Thuế xe ô tô hạng nhẹ	Tư vấn về thuế cư trú và thuế xe ô tô hạng nhẹ	Phòng Thuế Công dân SĐT : 0294-22-3111
Thuế tài sản cố định	Tư vấn về thuế tài sản cố định	Phòng Thuế Tài sản SĐT : 0294-22-3111
Đóng thuế	Thủ tục nộp thuế	Phòng Nộp thuế SĐT : 0294-22-3111
Bảo hiểm y tế quốc dân	Đăng ký tham gia bảo hiểm y tế công cộng, thanh toán phí bảo hiểm, trả lại thẻ bảo hiểm y tế, v.v.	Phòng Bảo hiểm sức khỏe quốc dân SĐT : 0294-22-3111
Chế độ thanh toán chi phí phúc lợi y tế thành phố Hitachi	Thủ tục hưởng trợ cấp chi phí chữa bệnh cho con	
Lương hưu quốc gia	Các thủ tục liên quan đến chế độ an sinh xã hội	
Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng	Thủ tục nhận hỗ trợ khi cần chăm sóc điều dưỡng	Phòng Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng SĐT : 0294-22-3111

7 Danh mục cơ sở liên quan

(1) Các tổng đài tư vấn bằng tiếng nước ngoài

◆ Trung tâm tư vấn dành cho người ngoại quốc (Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Ibaraki)

Tư vấn về các vấn đề cuộc sống nói chung như tình trạng cư trú, pháp luật, công việc, hôn nhân, giáo dục v.v

<table>
<tr><td>Địa chỉ</td><td colspan="5">Senba-cho Ushirokawa 745, Thành phố Mito
Tầng 2 tòa nhà phụ Hội trường The Hirosawa City</td></tr>
<tr><td>SĐT</td><td colspan="5">029-244-3811</td></tr>
<tr><td>Trang chủ</td><td colspan="5">https://global.ia-ibaraki.or.jp/consultation/consultation-center/</td></tr>
<tr><td>Thời gian</td><td colspan="5">8:30 - 12:00, 13:00 - 17:00 (thứ Hai đến thứ Sáu)
※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và Tết</td></tr>
<tr><td rowspan="4">Ngôn ngữ</td><td>Thứ Hai</td><td>Thứ Ba</td><td>Thứ Tư</td><td>Thứ Năm</td><td>Thứ Sáu</td></tr>
<tr><td colspan="5">Tiếng Nhật, tiếng Anh và các ngôn ngữ khác</td></tr>
<tr><td>Tiếng Việt</td><td rowspan="2">Tiếng Hàn
Tiếng Tây Ban Nha</td><td rowspan="2">Tiếng Thái
Tiếng Trung
Tiếng Việt</td><td rowspan="2">Tiếng Bồ Đào Nha
Tiếng Tagalog
Tiếng Indonesia</td><td>Tiếng Thái</td></tr>
<tr><td>Tiếng Trung
13:30 - 17:00</td><td>Tiếng Sinhala
13:30 - 17:00</td></tr>
</table>

◆ Bộ Tư pháp　Cục Bảo vệ nhân quyền　Tổng đài tư vấn nhân quyền cho người nước ngoài

Tư vấn các vấn đề về nhân quyền chẳng hạn như không được tiếp nhận vì khác biệt về văn hóa v.v

SĐT	0570-090911
Trang chủ	https://www.moj.go.jp/JINKEN/jinken21.html
Thời gian	9:00 - 17:00 (thứ Hai đến thứ Sáu) ※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và Tết
Ngôn ngữ	Tiếp nhận được: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nepal, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Tagalog, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Việt, tiếng Indonesia, tiếng Thái

◆ Trung tâm hỗ trợ nguồn nhân lực người nước ngoài tỉnh Ibaraki

Thực hiện tư vấn hỗ trợ về việc làm

Địa chỉ	Senba-cho Ushirokawa 745, Thành phố Mito Tầng 1 tòa nhà phụ Hội trường The Hirosawa City
SĐT	029-239-3304
Trang chủ	https://ifc.ibaraki.jp/foreigner/jp/
Thời gian	9:00 - 17:00 (thứ Hai đến thứ Sáu) ※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày nghỉ và Tết
Ngôn ngữ	Tiếng Nhật - Tiếng Anh (cần đặt trước) - Tiếng Việt (cần đặt trước)

◆ Tổng đài tư vấn dành cho lao động người nước ngoài (Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi)

Tư vấn về vấn đề điều kiện lao động (tiền lương, thời gian lao động, thôi việc) v.v

<table>
<tr><td>Trang chủ</td><td colspan="5">https://www.check-roudou.mhlw.go.jp/soudan/foreigner.html</td></tr>
<tr><td>Thời gian</td><td colspan="5">10:00 - 12:00, 13:00 - 15:00 (thứ Hai đến thứ Sáu)
※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và năm mới</td></tr>
<tr><td rowspan="5">Ngôn ngữ
Số điện thoại</td><td>Thứ Hai</td><td>Thứ Ba</td><td>Thứ Tư</td><td>Thứ Năm</td><td>Thứ Sáu</td></tr>
<tr><td colspan="5">Tiếng Anh 0570-001-701
Tiếng Trung 0570-001-702
Tiếng Bồ Đào Nha 0570-001-703
Tiếng Tây Ban Nha 0570-001-704
Tiếng Tagalog 0570-001-705
Tiếng Việt 0570-001-706</td></tr>
<tr><td rowspan="3">Tiếng Myanmar
0570-001-707</td><td rowspan="3">Tiếng Nepal
0570-001-708</td><td>Tiếng Thái
0570-001-712</td><td rowspan="2">Tiếng Hàn
0570-001-709</td><td rowspan="2">Tiếng Mông Cổ
0570-001-718</td></tr>
<tr><td>Tiếng Nepal
0570-001-708</td></tr>
<tr><td>Tiếng Indonesia
0570-001-715</td><td rowspan="2">Tiếng Nepal
0570-001-708</td><td rowspan="2">Tiếng Hàn
0570-001-709</td></tr>
<tr><td>Tiếng Campuchia
0570-001-716</td></tr>
</table>

◆ Tư vấn y tế (Trung tâm Thông tin y tế quốc tế AMDA)

Tư vấn về vấn đề y tế chẳng hạn như hệ thống y tế của Nhật Bản, giới thiệu bệnh viện nên đi v.v

<table>
<tr><td>SĐT</td><td colspan="5">03-6233-9266</td></tr>
<tr><td>Trang chủ</td><td colspan="5">https://www.amdamedicalcenter.com/</td></tr>
<tr><td>Thời gian</td><td colspan="5">10:00 - 16:00 (thứ Hai đến thứ Sáu)
※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày nghỉ và Tết</td></tr>
<tr><td rowspan="3">Ngôn ngữ</td><td>Thứ Hai</td><td>Thứ Ba</td><td>Thứ Tư</td><td>Thứ Năm</td><td>Thứ Sáu</td></tr>
<tr><td colspan="5">Tiếng Nhật - Tiếng Anh</td></tr>
<tr><td>Tiếng Hàn
Tiếng Tagalog</td><td>Tiếng Trung
Tiếng Thái</td><td>Tiếng Tây Ban Nha
Tiếng Việt
Tiếng Ukraine
Tiếng Nga</td><td>Tiếng Trung</td><td>Tiếng Bồ Đào Nha
Tiếng Việt</td></tr>
</table>

◆ **Trung tâm Thông tin tổng hợp dành cho người nước ngoài (trực thuộc Cục Quản lý Xuất – nhập cảnh và Lưu trú)**

Tư vấn thủ tục về xuất – nhập cảnh và thủ tục lưu trú.

SĐT	0570-013904 (IP・Nước ngoài) 03-5796-7112
Trang chủ	https://www.moj.go.jp/isa/consultation/center/japanese.html
Thời gian	8:30 - 17:15 (thứ Hai đến thứ Sáu) ※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và Tết
Ngôn ngữ	Tiếng Nhật – Tiếng Anh – Tiếng Trung – Tiếng Hàn – Tiếng Tây Ban Nha – Tiếng Việt – Tiếng Tagalog – Tiếng Nepal – Tiếng Indonesia – Tiếng Thái – Tiếng Campuchia – Tiếng Myanmả – Tiếng Mông Cổ – Tiếng Pháp – Tiếng Sinhala – Tiếng Urdu

(2) Các cửa sổ tư vấn bằng tiếng Nhật

Xin vui lòng gọi điện thoại đến cùng ai đó biết tiếng Nhật.

◆ Phòng Tư vấn công dân Thành phố Hitachi

Chúng tôi tiếp nhận các vấn đề khó khăn, phiền muộn, cũng như những ý kiến và yêu cầu đối với thành phố v.v

Địa chỉ	Sukegawa-cho 1-1-1, Thành phố Hitachi (Bên trong Phòng Chiến lược Quan hệ công chúng Thành phố Hitachi)
SĐT	0294-22-3111 (đại diện)
Thời gian	9:00 - 17:00 (thứ Hai đến thứ Sáu) 9:00 - 16:00 (thứ Bảy) ※ Nghỉ vào Chủ Nhật, ngày lễ và Tết. Thứ Bảy cần đặt trước qua điện thoại.

◆ Văn phòng An ninh Việc làm công cộng (Hellowork Hitachi)

Thực hiện các hoạt động như cung cấp thông tin tuyển dụng hay tư vấn về công việc.

Địa chỉ	Wakaba-cho 2-6-2, Thành phố Hitachi
SĐT	0294-21-6441
Thời gian	8:30 - 17:15（thứ Hai đến thứ Sáu） ※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và Tết.

(3) Các đoàn thể giao lưu quốc tế

◆ (Cơ quan công) Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Ibaraki

Thực hiện vô số các hoạt động hợp tác giao lưu quốc tế cũng như dự án hỗ trợ người nước ngoài.

Địa chỉ	Senba-cho Ushirokawa 745, Thành phố Mito Tầng 2 tòa nhà phụ Hội trường The Hirosawa City
SĐT	029-241-1611
Email	iia@ia-ibaraki.or.jp
Trang chủ	http://www.ia-ibaraki.or.jp

◆ Hội đồng Giao lưu quốc tế Thành phố Hitachi

Liên kết với các đoàn thể giao lưu quốc tế tình nguyện trong thành phố và tổ chức đa dạng các hoạt động giao lưu quốc tế.

Địa chỉ	Sukegawa-cho 1-1-1, Thành phố Hitachi Bên trong Ban Văn hóa – Quốc tế Ủy ban Thành phố Hitachi
SĐT	0294-22-3111 (đại diện)
Trang chủ	https://www.city.hitachi.lg.jp/moshimo/005/index.html ※ Đăng tải các thông tin về sự kiện liên quan đến hoạt động giao lưu quốc tế, thông tin cuộ sống v.v bằng tiếng Nhật dễ hiểu.

(4) Cục Quản lý Xuất – nhập cảnh và Lưu trú

◆ Cục Quản lý Xuất – nhập cảnh và Lưu trú Tokyo

Thực hiện quản lý việc xuất – nhập cảnh.

Địa chỉ	Konan 5-5-30, Minato, Tokyo
SĐT	0570-034259、(nước ngoài) 03-5796-7234
Trang chủ	https://www.moj.go.jp/isa/about/region/tokyo/plain_japanese.html
Thời gian	8:30 - 16:00 (thứ Hai đến thứ Sáu) ※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và Tết

◆ Cục Quản lý Xuất – nhập cảnh và Lưu trú Tokyo Văn phòng Mito

Địa chỉ	Kitami-cho 1-1, Thành phố Mito Tầng 1 Tòa nhà Pháp chế Tổng hợp Mito
SĐT	029-300-3601
Thời gian	9:00 - 16:00 (thứ Hai đến thứ Sáu) ※ Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và Tết

(5) Các trang web về thông tin cuộc sống

Thông tin về cuộc sống nói chung	Cơ quan Quản lý Xuất – nhập cảnh và Lưu trú Cổng thông tin hỗ trợ cuộc sống cho người nước ngoài https://www.moj.go.jp/isa/support/portal/index.html Cẩm nang cuộc sống và công việc https://www.moj.go.jp/isa/support/fresc/01_00265.html
	Hiệp hội Giao lưu Quốc tế tỉnh Ibaraki Trang thông tin cuộc sống dành cho người nước ngoài https://global.ia-ibaraki.or.jp/
Giới thiệu các bác sĩ có thể nói ngoại ngữ	Hệ thống thông tin y tế khẩn cấp tỉnh Ibaraki http://www.qq.pref.ibaraki.jp/WP0101/RP010101BL.do
Tổng đài tư vấn về cuộc sống nói chung	Đường dây trợ giúp Nhật Bản (Japan Helpline) http://www.jhelp.com/en/jhlp.html ※ Tiếp nhận điện thoại : 0120-46-1997 (gọi miễn phí)

Thông tin bên trong Thành phố Hitachi	Trang chủ chính thức của Thành phố Hitachi Ngôn ngữ : Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn https://www.city.hitachi.lg.jp/ Danh mục bỏ túi (catalog pocket) Đây là ứng dụng cho phép bạn đọc thông báo thành phố (sách tổng hợp thông tin cuộc sống của thành phố) bằng ngôn ngữ của đất nước bạn. Bạn cũng có thể đọc khi sử dụng trình duyệt web. Ngôn ngữ : tiếng Anh, tiếng Trung phồn thể, tiếng Trung giản thể, tiếng Hàn, tiếng Thái, tiếng Indonesia, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Việt Android https://play.google.com/store/apps/details?id=jp.co.morisawa.mccatalog iPhone https://apps.apple.com/jp/app/catalog-pocket/id756097145 Trình duyệt http://catapoke.com Android iPhone Trình duyệt

	Hitachi Navi Đây là ứng dụng cho phép bạn xác nhận các thông tin của thành phố như rác thải, phòng chống thiên tai, nuôi dạy con cái. Android https://play.google.com/store/apps/details?id=jp.co.ryobi.CityHitachiI&hl=ja iPhone https://itunes.apple.com/jp/app/id1465084464 Android iPhone
Thông tin trong tỉnh Ibaraki	Trang chủ chính thức của tỉnh Ibaraki https://www.pref.ibaraki.jp/index.html

≪Tham khảo≫

◆ Ủy ban Thành phố Hitachi

Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
Ủy ban Thành phố Hitachi	Sukegawa-cho 1-1-1	0294-22-3111

◆ Chi nhánh

Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
Chi nhánh Juou	Juou-cho Tomobe 2581	0294-39-2211
Chi nhánh Toyoura	Kawajiri-cho 1-40-1	0294-43-5755
Chi nhánh Hidaka	Hidaka-cho 2-2-1	0294-42-4405
Chi nhánh Taga	Chikoku-cho 2-4-20	0294-36-3101
Chi nhánh phía Nam	Kuji-cho 7-1-1	0294-52-5101

◆ Trung tâm giao lưu

Đây là cơ sở nơi bạn có thể giao lưu với người dân địa phương. Khi xảy ra thiên tai, nơi đây cũng có thể sử dụng như địa điểm sơ tán.

Tên	Địa chỉ	SĐT
Trung tâm giao lưu Juou	Juou-cho Tomobe 129-2	0294-39-2411
Trung tâm giao lưu Toyoura	Kawajiri-cho 1-40-1	0294-43-5755
Trung tâm giao lưu Hidaka	Hidaka-cho 2-2-1	0294-42-4050
Trung tâm giao lưu Tajiri	Tajiri-cho 1-35-1	0294-42-1552
Trung tâm giao lưu Namekawa	Namekawahon-cho 1-21-1	0294-22-1654
Trung tâm giao lưu Miyata	Motomiya-cho 1-6-1	0294-27-6835
Trung tâm giao lưu Nakasato	Higashigoudo-cho 1953-2	0294-70-8005
Trung tâm giao lưu Nakamachi	Miyata-cho 4-4-15	0294-21-5564
Trung tâm giao lưu Nakakouji	Wakaba-cho 1-5-8	0294-22-6483
Trung tâm giao lưu Sukegawa	Kashima-cho 1-21-7	0294-23-0955
Trung tâm giao lưu Oose	Oose-cho 1-1-18	0294-25-1577
Trung tâm giao lưu Narusawa	Nakanarusawa-cho 3-6-10	0294-35-5587
Trung tâm giao lưu Yunago	Ayukawa-cho 2-6-1	0294-38-7531
Trung tâm giao lưu Suwa	Suwa-cho 4-11-1	0294-33-3841

Tên	Địa chỉ	SĐT
Trung tâm giao lưu Ookubo	Chikoku-cho 2-4-20	0294-34-0535
Trung tâm giao lưu Kawarago	Higashitaga-cho 3-7-5	0294-33-3746
Trung tâm giao lưu Hanayama	Kanesawa-cho 2-11-5	0294-34-5404
Trung tâm giao lưu Oonuma	Higashikanesawa-cho 5-7-1	0294-35-8329
Trung tâm giao lưu Kanesawa	Oonuma-cho 2-3-5	0294-36-3985
Trung tâm giao lưu Mizuki	Mizuki-cho 2-23-20	0294-52-3225
Trung tâm giao lưu Oomika	Oomika-cho 3-19-16	0294-53-5211
Trung tâm giao lưu Kuji	Minato-cho 3-10	0294-52-0165
Trung tâm giao lưu giao lưu phía Nam Hitachi Kujigawa	Oowada-cho 2208	0294-52-3155

Các bên đã hỗ trợ trong việc thực hiện sách hướng dẫn này

■ **Người phiên dịch tiếng Việt**
Nguyễn Ngọc Lan Chi

■ **Ảnh bìa**
Endo Kouji

《Thời gian phát hành》 Tháng 3 năm 2023

《Biên tập/Xuất bản》 Hội đồng giao lưu quốc tế Hitachi

〔Văn phòng〕 Ban Văn hóa - Quốc tế Phòng Môi trường Đời sống Thành phố Hitachi

〒317-8601 Sukegawa-cho 1-1-1, Thành phố Hitachi

SĐT: 0294-22-3111（Nội tuyến: 535）

Đường dây liên lạc khẩn cấp

☎ 110

Khi gặp phải tai nạn giao thông, trộm cắp, đánh nhau v.v

☎ 119

Khi có hỏa hoạn, đột ngột đổ bệnh, chấn thương v.v

＊Hãy bình tĩnh và nói chậm rãi, rõ ràng.

＊Các đường dây này không thể sử dụng khi muốn được tư vấn hoặc yêu cầu không khẩn cấp.

【Những điều cần nói trên điện thoại】

Tai nạn giao thông và tội phạm	Hỏa hoạn	Đột ngột đổ bệnh, chấn thương
・Khi nào ・Ở đâu ・Chuyện gì ・Xảy ra như thế nào	・Tòa nhà đang cháy ・Có ai bị thương không	・Giới tính của bệnh nhân ・Tuổi tác (người lớn hay trẻ em) ・Tình trạng
Nói địa chỉ cần hỗ trợ hoặc tên tòa nhà gần đó để làm dấu.		
Nói tên, địa chỉ, số điện thoại của bản thân.		